

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-ST  
Ngày 16-5-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI**

***-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà :* Ông Nguyễn Ngọc Phương.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Mai Thu.

Bà Nguyễn Thị Hằng.

***- Thư ký phiên toà :*** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên toà:*** Ông Lương Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 25/4/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn T** – Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 25/03/1994, tại huyện V, tỉnh Yên Bái;

ĐKNNKT và chỗ ở: Thôn TV, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn C, sinh năm 1968 Trú tại: Thôn TV, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái và bà Hà Thị M, sinh năm 1972 Trú tại: Thôn Đ, xã K, huyện T, tỉnh Yên Bái; Vợ Hoàng Thị H, sinh năm 1990; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án; Tiền sự: Không . Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/2/2019 đến ngày 25/2/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” bị cáo tại ngoại tại Thôn TV, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

***- Người bị hại:***

Ông Dương Kim V – sinh năm 1966

Trú tại: Thôn Đ, xã K, huyện T, tỉnh Yên Bái.

“Có mặt tại phiên tòa”

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/2/2019 Hà Văn T, sinh năm 1994, Trú tại: Thôn TV, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái, đi từ nhà đến nhà Ông Dương Kim V Trú tại: Thôn Đ, xã K, huyện T, tỉnh Yên Bái, để dự lễ cấp sắc cho con ông V theo phong tục của người dân tộc Dao. Sáng ngày 14/2/2019 trong khi giúp gia đình ông V dọn dẹp nhà, T nhìn thấy chiếc tivi kê trên tủ gỗ để ở đầu nhà, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 5 giờ ngày 15/2/2019 T ngủ dậy, lợi dụng lúc mọi người trong nhà đang ngủ T đi ra đầu nhà lấy mảnh nilon màu trắng bọc chiếc tivi rồi đem ra khu vực đồi quế đồi diện nhà ông V cất giấu, sau đó quay lại nhà ông V sinh hoạt bình thường.

Đến đêm 18 rạng sáng ngày 19/2/2019 do trời mưa, sợ nước mưa làm hỏng chiếc tivi, T lấy mảnh nilon màu trắng ở góc sân nhà ông V đi ra nơi cất giấu tivi để bọc lại cho khỏi bị nước mưa làm hỏng tivi thì bị Công an xã K, huyện T đi tuần tra phát hiện và lập biên bản đưa về UBND xã K, huyện T. Qua kiểm tra chiếc tivi nhãn hiệu LED TCL L32B2800 32 inch, màu đen, đã qua sử dụng vẫn hoạt động bình thường. Tại cơ quan điều tra T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm có: 01 chiếc tivi nhãn hiệu LED TCL L32B2800 32 inch, màu đen; 02 mảnh nilon màu trắng.

Tại bản kết luận định giá số 04/KL-HĐĐG ngày 20/2/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận:

- 01 (một) chiếc tivi nhãn hiệu LED TCL L32B2800, 32 inch, màu đen, đã qua sử dụng. Tại thời điểm tài sản bị xâm hại, máy đã khấu hao có giá trị 5.500.000đồng x 40% = 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm ngàn đồng chẵn).

Tại cáo trạng số 12/CT-VKSTY ngày 25/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Hà Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn T đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi của bản thân như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, người bị hại Ông Dương Kim V trình bày, đã được nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và tiếp tục đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử :

Về tội danh tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Về hình phạt áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm h; i; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Phạt Bị cáo T từ 6 đến 9 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc tivi nhãn hiệu LED TCL L32B2800 32 inch; 02 mảnh nilon màu trắng cho chủ sở hữu hợp pháp Ông Dương Kim V.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra.

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, phù hợp với biên bản hiện trường, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của gia đình ông V, khoảng 05 giờ ngày 15/2/2019 Hà Văn T đã chiếm đoạt của Ông Dương Kim V 01 chiếc tivi nhãn hiệu LED TCL L32B2800, 32 inch, màu đen. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm ngàn đồng chẵn).

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Bị cáo T ra xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo. Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là vụ lợi cá nhân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xét xử nghiêm minh.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội gây thiệt hại nhưng không lớn. Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, người bị hại có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy. Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng có xác nhận của địa phương, bản thân có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự, thể hiện sự nhân đạo của Đảng và nhà nước cũng đủ tác dụng dẫn dắt bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người không có việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc tivi nhãn hiệu LED TCL L32B2800, 32 inch, màu đen Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Ông Dương Kim V là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt : Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn T **09**(Chín) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/5/2019.

Giao bị cáo Hà Văn T cho UBND xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp Hà Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách Hà Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Hà Văn T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo T, người bị hại ông V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo. Người bị hại;
- THA hình sự;
- Lưu HSVA, Lưu HCTP;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã Ký)**

**Nguyễn Ngọc Phương**